

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS VIỆT HÙNG

Bảng phụ, máy chiếu

**KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  
**NĂM HỌC: 2024-2025**  
**MÔN: NGỮ VĂN 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

*Ngày kiểm tra: 05/11/2024*

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:** Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh về các đơn vị kiến thức:

- Thơ sáu chữ, bảy chữ.
- Trợ từ, thán từ.
- Viết bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: năng lực tư duy, năng lực cảm thụ, năng lực giải quyết vấn đề,...
- Năng lực chuyên biệt:
  - + Năng lực nhận biết, một số yếu tố của truyện ngắn, trợ từ, thán từ.
  - + Hiểu được đặc điểm của truyện ngắn, hiệu quả của biện pháp tu từ để giải quyết tình huống.
  - + Vận dụng kiến thức để viết bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Bồi dưỡng tình yêu văn học, lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, thích tìm tòi, khám phá
- Chăm chỉ: tích cực học tập, tích cực làm bài, cần cù, cố gắng
- Trung thực: Nghiêm túc trong kiểm tra, sự yêu thích học tập bộ môn

**II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:** (đính kèm trang sau)

**III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:** (đính kèm trang sau)

**IV. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA:** (đính kèm trang sau)

**V. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM:** (đính kèm trang sau)

## MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch kiến thức	Mức độ nhận thức			Tổng % điểm	
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
<b>Phần I</b>	<b>Đọc hiểu</b>	- Văn bản thơ sáu chữ, bảy chữ - Tiếng Việt: + Trợ từ, thán từ + Các biện pháp tu từ	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>40%</b>	<b>60%</b>
	<b>Tạo lập văn bản</b>	Viết đoạn văn nghị luận xã hội	<b>1*</b>	<b>1*</b>	<b>1*</b>	<b>20%</b>	
<b>Phần II</b>	<b>Viết</b>	Viết bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội	<b>1*</b>	<b>1*</b>	<b>1*</b>	<b>40%</b>	<b>40%</b>
<b>Tổng số câu</b>			<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>7</b>	
<b>Tổng % điểm</b>			<b>20%</b>	<b>40%</b>	<b>40%</b>	<b>100%</b>	
<b>Tỉ lệ chung</b>			<b>60%</b>		<b>40%</b>	<b>100%</b>	

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

TT	Thành phần năng lực	Mạch kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	- Văn bản thơ sáu chữ, bảy chữ - Tiếng Việt: + Trợ từ, thán từ + Các biện pháp tu từ - Viết đoạn văn nghị luận xã hội	<b>Nhận biết:</b> - Thể loại. - Đặc điểm của thơ sáu chữ, bảy chữ. - Từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc. - Xác định trợ từ, thán từ. <b>Thông hiểu:</b> - Tác dụng của biện pháp tu từ. - Phân tích hình ảnh thơ <b>Vận dụng:</b> - Rút ra được những bài học/thông điệp từ văn bản.	2	2	1
				1*	1*	1*
2	Viết	Kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội	<b>Nhận biết:</b> <b>Thông hiểu:</b> <b>Vận dụng:</b> Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội . Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ nhất số nhiều. Chia sẻ về chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội và bày tỏ cảm xúc trước sự việc được kể.	1*	1*	1*
<b>Tổng số câu</b>				<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>
<b>Tỉ lệ %</b>				<b>20</b>	<b>40</b>	<b>40</b>

\* **Ghi chú:** Có 02 câu viết bao hàm cả 3 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS VIỆT HÙNG

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Đề 1** (Đề gồm 1 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  
**NĂM HỌC 2024-2025**  
**MÔN: NGỮ VĂN 8**

Thời gian làm bài: 90 phút

Ngày kiểm tra: 05/11/2024

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra:

*Nhớ mẹ năm lụt*

Năm ấy lụt to tận mái nhà  
Mẹ con lên chạn - Bỏ đi xa  
Bồn bễ nước réo, nghe ghê lạnh  
Tay mẹ trùm con, tựa mẹ gà.

Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc  
Thương con lúc ấy biết gì hơn?  
Nước mà cao nữa không bè thúng  
Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con.

Gọi với láng giềng, lời mẹ dặn  
"Xây chi cứu giúp lấy con tôi!"  
Tiếng dòn giữa nước mênh mông trắng  
Đáp lại từ xa một tiếng "òì"

Nước, nước... lạnh tê như số phận  
Lất lay còn ngọn mấy hàng cau  
Nhưng mà mẹ thức ngồi canh chạn  
Mắt mẹ tròng sâu hơn nước sâu.

Vậy đó mẹ ơi, đời của mẹ  
Đường trơn bầu đất mẹ kiên gan  
Nuôi con lớn giữa bao cay cực  
Nước lụt đời lên mẹ cắn răng.

Năm ấy vườn cau long máy gốc  
Rây đi một dạo, trái cau còi  
Trên đầu tóc mẹ thêm chùm bạc  
Lụt xuống, còn vương mảnh nước soi.

(theo Huy Cận)

**Câu 1 (0.5 điểm).** Xác định thể thơ của văn bản trên.

**Câu 2 (1.0 điểm)** Ghi lại những từ ngữ khắc họa hành động của mẹ trong nạn lũ lụt trong bài thơ. Qua những từ ngữ đó, người mẹ hiện lên như thế nào trong kí ức của người con?

**Câu 3 (0.5 điểm).** Chỉ ra và cho biết tác dụng của thán từ được sử dụng trong dòng thơ "Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con"

**Câu 4 (1.0 điểm).** Việc tác giả so sánh "Nước, nước ... lạnh tê như số phận" mang lại hiệu quả gì trong việc thể hiện nghệ thuật và nội dung của bài thơ?

**Câu 5 (1.0 điểm).** Em rút ra cho mình những thông điệp gì sau khi đọc xong bài thơ trên (Nêu 2 thông điệp)

**Câu 6 (2.0 điểm)** Biến đổi khí hậu đang làm tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ, lụt, hạn hán... Em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 câu trình bày suy nghĩ của mình về những việc cần làm để giảm thiểu sự biến đổi khí hậu ở nước ta nói riêng và toàn cầu nói chung.

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa mà em đã tham gia.

----- Hết -----

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra:

***Yêu tiếng Việt***

*Thuở nhỏ giờ anh học Quốc Văn  
Là thương vô hạn tủi vô ngần  
Tiếng là tiếng mẹ con ngồi học  
Mà ở chương trình học ngoại văn ...*

*Thế đó em ơi lớp tuổi xanh  
Yêu văn dân tộc xót tâm tình  
Yêu cha ông bốn nghìn năm lẻ  
Giữ nước mình lo giữ tiếng mình.*

*Buổi ấy anh yêu tiếng nước nhà  
Là yêu hơi thở của ông cha  
Yêu nước hồn động trong vầng điệu  
Yêu thiết tha mà lại xót xa.*

*Tiếng nói cha ông trao các em  
Giữ gìn em nhé trau dồi thêm  
Nói bằng tiếng Việt đời thêm đẹp  
Như máu hồng tươi trở lại tim.*

*Tiếng Việt nuôi con như sữa mẹ  
Nuôi con từng thớ thịt tâm hồn  
Cuộc đời chỉ trở thành xương máu  
Khi nói qua lời mẹ của con.*

*Ai đâu chọn được quê sinh đẻ  
Chọn tiếng yêu thương mới đến đời  
Nhưng nếu mai sau mà sống lại  
Lòng anh tiếng Việt lại đau thai.*

(theo Huy Cận)

**Câu 1 (0.5 điểm).** Xác định thể thơ của văn bản trên.

**Câu 2 (1.0 điểm)** Ghi lại những từ ngữ thể hiện tình yêu của tác giả với tiếng Việt trong bài thơ. Qua những từ ngữ đó, cảm xúc của tác giả được bộc lộ như thế nào?

**Câu 3 (0.5 điểm).** Chỉ ra và cho biết tác dụng của thán từ được sử dụng trong dòng thơ “*Thế đó em ơi lớp tuổi xanh*”

**Câu 4 (1.0 điểm).** Việc tác giả so sánh “*Tiếng Việt nuôi con như sữa mẹ*” mang lại hiệu quả gì trong việc thể hiện nghệ thuật và nội dung của bài thơ?

**Câu 5 (1.0 điểm).** Em rút ra cho mình những thông điệp gì sau khi đọc xong bài thơ trên (Nêu 2 thông điệp)

**Câu 6 (2.0 điểm)** Trong thời đại toàn cầu hoá, tiếng Việt đang đối mặt với nhiều thách thức. Việc sử dụng từ ngữ ngoại lai và tiếng lóng đang ngày càng phổ biến. Em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 câu trình bày suy nghĩ của mình về những việc cần làm để giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong thời đại hiện nay.

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa mà em đã tham gia.

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS VIỆT HÙNG

**ĐỀ DỰ BỊ**

(Đề gồm 1 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  
**NĂM HỌC 2024-2025**  
**MÔN: NGỮ VĂN 8**

Thời gian làm bài: 90 phút

Ngày kiểm tra: 05/11/2024

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra:

**Quê hương (trích)**

*Quê hương là bàn tay mẹ  
Dịu dàng hái lá mồng tơi  
Bát canh ngọt ngào tỏa khói  
Sau chiều tan học mưa rơi.*

*Quê hương mỗi người đều có  
Vừa khi mở mắt chào đời  
Quê hương là dòng sữa mẹ  
Thơm thơm giọt xuống bên nôi*

*Quê hương là vàng hoa bí  
Là hồng tím giậu mồng tơi  
Là đỏ đôi bờ dâm bụt  
Màu hoa sen trắng tinh khôi.*

*Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi  
Quê hương nếu ai không nhớ  
Sẽ không lớn nổi thành người.*

(trích “Bài học đầu cho con” - Đỗ Trung Quân)

**Câu 1 (0.5 điểm).** Xác định thể thơ của văn bản trên.

**Câu 2 (1.0 điểm)** Ghi lại những hình ảnh thơ được so sánh với quê hương trong khổ 2 của đoạn thơ trên. Qua những hình ảnh đó, cảm xúc của tác giả được bộc lộ như thế nào?

**Câu 3 (0.5 điểm).** Chỉ ra và cho biết tác dụng của trợ từ trong dòng thơ “*Như là chỉ một mẹ thôi*”

**Câu 4 (1.0 điểm).** Việc tác giả so sánh “*Quê hương là dòng sữa mẹ*” mang lại hiệu quả gì trong việc thể hiện nghệ thuật và nội dung của bài thơ?

**Câu 5 (1.0 điểm).** Em rút ra cho mình những thông điệp gì khi đọc đoạn thơ trên (Nêu 2 thông điệp)

**Câu 6 (2.0 điểm)** Từ lời nhắn nhủ “*Quê hương nếu ai không nhớ/Sẽ không lớn nổi thành người*”, em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 câu trình bày suy nghĩ của mình về thái độ cần có của mỗi người với quê hương.

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa mà em đã tham gia.

----- Hết -----

ĐỀ 1

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Đọc hiểu	1	Thể thơ: thơ bảy chữ	0.5
	2	- Những từ ngữ khắc họa hành động của mẹ trong nạn lũ lụt trong bài thơ: <i>lên chạn, tay trùm con, cắn bằm môi, gọi với lảng giêng, thức ngồi canh chạn.</i> (HS ghi được 4/5 từ ngữ vẫn cho điểm tối đa)	0.5
		- Hình ảnh người mẹ hiện lên trong kí ức người con: + Vất vả, nhọc nhằn, vừa là mẹ, vừa là bố che chở, bảo vệ con.	0.25
		+ Kiên cường, mạnh mẽ, giàu đức hi sinh. (HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)	0.25
	3	Thán từ: <i>trời ơi!</i> Tác dụng: bộc lộ cảm xúc lo lắng, hoảng sợ của người mẹ khi nước lên cao	0.25 0.25
		4	Hiệu quả nghệ thuật: nhấn mạnh vào hình ảnh nước lụt, làm câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn người đọc. Hiệu quả nội dung: gọi số phận bất hạnh, khổ cực của hai mẹ con qua đó thấy được sự tàn bạo của thiên nhiên đối với cuộc sống của con người. (HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)
	5	- HS nêu được cụ thể 2 thông điệp rút ra từ bài thơ: + Nhận thức được sự tàn nhẫn của thiên nhiên để từ đó con người cần đề phòng, có bản lĩnh để tồn tại. + Cần trân trọng, biết ơn tình yêu thương, sự hi sinh của đấng sinh thành. (HS có thể có những bài học khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)	0.5 0.5
6		- Hình thức: + Đoạn văn theo số câu quy định. + Không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.	0.5
		- Nội dung: Đảm bảo những ý sau: + Cần nhận thức đúng về tác hại của việc biến đổi khí hậu và ý nghĩa của việc ngăn chặn sự biến đổi khí hậu ... + Cần hành động: theo dõi cập nhật tình hình thời tiết, trồng nhiều cây xanh, , ...	0.5 1
II. Viết	1. Hình thức:	+ Đúng hình thức bài văn đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0.25
		+ Không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.	0.25
	2. Nội dung:	Đảm bảo những ý sau: <b>Mở bài:</b> Giới thiệu khái quát: nêu tên chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa, mục đích và lí do em tham gia chuyến đi hoặc hoạt động đó.	0.5
		<b>Thân bài:</b> Kể diễn biến của chuyến đi hoặc hoạt động xã hội. + Tổ chức chuyến đi/hoạt động: thành phần, thời gian, địa điểm.	0.5
		+ Quá trình của chuyến đi/ hoạt động: bắt đầu, hoạt động chính, kết thúc.	1
+ Kết quả của chuyến đi/hoạt động: vật chất, tinh thần		0.5	
<b>Kết bài:</b> Khẳng định ý nghĩa của chuyến đi/hoạt động xã hội và rút ra bài học khi tham gia hoạt động xã hội.	0.5		
	Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0.5	

**ĐỀ 2**

<b>Phần</b>	<b>Câu</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>I. Đọc hiểu</b>	<b>1</b>	Thể thơ: thơ bảy chữ	0.5
	<b>2</b>	- Những từ ngữ thể hiện tình yêu của tác giả với tiếng Việt: <i>thương, tủi, yêu, xót</i> . - Cảm xúc của tác giả được bộc lộ: + Yêu tha thiết tiếng Việt, thương tủi, xót xa vì không được học tiếng mẹ đẻ. + Lo lắng cho tương lai của tiếng Việt liệu có bị mai một. <i>(HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)</i>	0.5  0.25 0.25
	<b>3</b>	Thán từ: <i>em ơi</i> Tác dụng: dùng để gọi với thái độ thiết tha, trù mến	0.25 0.25
	<b>4</b>	Hiệu quả nghệ thuật: nhấn mạnh vào vẻ đẹp của tiếng Việt, làm câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn người đọc. Hiệu quả nội dung: gợi giá trị của tiếng Việt trong việc nuôi dưỡng tâm hồn con người, sự nuôi dưỡng bền bỉ, sâu nặng qua đó thấy được tình yêu, sự trân trọng, biết ơn của tác giả dành cho tiếng Việt. <i>(HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)</i>	0.5  0.5
	<b>5</b>	- HS nêu được cụ thể 2 thông điệp rút ra từ bài thơ: + Hãy yêu dân tộc, yêu tiếng nói dân tộc mình. + Giữ gìn tiếng Việt, trau dồi nâng cao khả năng sử dụng tiếng Việt. <i>(HS có thể có những bài học khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)</i>	0.5 0.5
	<b>6</b>	- Hình thức: + Đoạn văn theo số câu quy định. + Không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. - Nội dung: Đảm bảo những ý sau: + Cần nhận thức đúng về những thách thức mà tiếng Việt đang đối mặt, ... + Cần hành động: tăng cường giáo dục ngôn ngữ, tôn vinh các tác phẩm văn học, tổ chức các cuộc thi hoặc câu lạc bộ về việc bảo tồn và phát triển ngôn ngữ, ...	0.5  0.5 1
<b>II. Viết</b>	<b>1. Hình thức:</b> + Đúng hình thức bài văn đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. + Không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.	0.25 0.25	
	<b>2. Nội dung:</b> Đảm bảo những ý sau: <b>Mở bài:</b> Giới thiệu khái quát: nêu tên chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa, mục đích và lí do em tham gia chuyến đi hoặc hoạt động đó.	0.5	
	<b>Thân bài:</b> Kể diễn biến của chuyến đi hoặc hoạt động xã hội. + Tổ chức chuyến đi/hoạt động: thành phần, thời gian, địa điểm.	0.5	
	+ Quá trình của chuyến đi/ hoạt động: bắt đầu, hoạt động chính, kết thúc. + Kết quả của chuyến đi/hoạt động: vật chất, tinh thần	1 0.5	
	<b>Kết bài:</b> Khẳng định ý nghĩa của chuyến đi/hoạt động xã hội và rút ra bài học khi tham gia hoạt động xã hội.	0.5	
<i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0.5		



## ĐỀ DỰ BỊ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I. Đọc hiểu</b>	<b>1</b>	Thể thơ: thơ sáu chữ	0.5
	<b>2</b>	- Những hình ảnh được so sánh với quê hương trong khổ 2: <i>hoa bí, giậu mùng toi, bờ dâm bụt, hoa sen trắng</i> . - Cảm xúc của tác giả được bộc lộ: + Yêu quê hương da diết, tự hào về vẻ đẹp quê hương mình. + Thể hiện nỗi nhớ, thái độ trân trọng, biết ơn về nơi mình sinh ra. ( <i>HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa</i> )	0.5  0.25 0.25
	<b>3</b>	Trợ từ: <i>chỉ</i> Tác dụng: dùng để đánh giá vai trò duy nhất của quê hương với mỗi người.	0.25 0.25
	<b>4</b>	Hiệu quả nghệ thuật: nhấn mạnh vào vẻ đẹp của quê hương, làm câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn người đọc. Hiệu quả nội dung: khẳng định quê hương là một phần không thể tách rời, là nguồn cảm hứng và sức mạnh cho con người đồng thời thể hiện lòng biết ơn của tác giả ( <i>HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa</i> )	0.5  0.5
	<b>5</b>	- HS nêu được cụ thể 2 thông điệp rút ra từ bài thơ: + Hãy trân trọng và gìn giữ quê hương của mình. + Dù đi đâu, mỗi người nên tự hào về quê hương và những giá trị văn hoá của nó. ( <i>HS có thể có những bài học khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa</i> )	0.5 0.5
	<b>6</b>	- Hình thức: + Đoạn văn theo số câu quy định, không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. - Nội dung: Đảm bảo những ý sau: + Cần nhận thức đúng đắn về những thách thức mà tiếng Việt đang đối mặt, ... + Hành động: tăng cường giáo dục ngôn ngữ, tôn vinh các tác phẩm văn học, ...	0.5  0.5 1
<b>II. Viết</b>	<b>1. Hình thức:</b> + Đúng hình thức bài văn đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. + Không mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.		0.25 0.25
	<b>2. Nội dung:</b> Đảm bảo những ý sau: <b>Mở bài:</b> Giới thiệu khái quát: nêu tên chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội giàu ý nghĩa, mục đích và lí do em tham gia chuyến đi hoặc hoạt động đó.		0.5
	<b>Thân bài:</b> Kể diễn biến của chuyến đi hoặc hoạt động xã hội. + Tổ chức chuyến đi/hoạt động: thành phần, thời gian, địa điểm. + Quá trình của chuyến đi/hoạt động: bắt đầu, hoạt động chính, kết thúc. + Kết quả của chuyến đi/hoạt động: vật chất, tinh thần		0.5 1 0.5
	<b>Kết bài:</b> Khẳng định ý nghĩa của chuyến đi/hoạt động xã hội và rút ra bài học khi tham gia hoạt động xã hội.		0.5
	<i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.		0.5

BGH duyệt

Tổ, nhóm chuyên môn

Người ra đề

**Kiều Thị Tâm**

**Vũ Thị Thuý Hương**